

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ cấm cọc mốc lộ giới đường bộ Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 qua địa phận tỉnh Thanh Hóa (từ Km288+460 - Km337+478,11), thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi một số điều Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giao thông vận tải: số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: số 2228/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018 phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi; số 1469/QĐ-BGTVT ngày 31/7/2020 phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi; số 1500, 1501, 1502, 1503, 1504/QĐ-BGTVT ngày 04/8/2020 phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán các gói thầu số 10-XL, 11-XL, 12-XL, 13-XL, 14-XL Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1984/TTr-SGTVT ngày 12/5/2021 về việc phê duyệt hồ sơ cấm cọc mốc lộ giới

đường bộ Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 từ Km288+460 - Km337+478,11 qua địa phận tỉnh Thanh Hóa, thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, kèm theo báo cáo kết quả thẩm định số 1971/SGTVT-TĐKHKT ngày 12/5/2021; của Ban Quản lý dự án Thăng Long - Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1160/TTr-BQLDATL ngày 23/3/2021 và hồ sơ kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ cấm cọc mốc lộ giới đường bộ Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 qua địa phận tỉnh Thanh Hóa (từ Km288+460 - Km337+478,11), thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 với nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Cấm cọc mốc lộ giới đường bộ Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 qua địa phận tỉnh Thanh Hóa (từ Km288+460 - Km337+478,11).

Thuộc dự án: Xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020.

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp I.

3. Chủ đầu tư: Bộ Giao thông vận tải.

4. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Thăng Long.

5. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ phương án cấm cọc mốc lộ giới

- Đoạn từ Km288+460 - Km301+00 (L=12,54km): Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng công trình giao thông 5 - Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế cầu lớn hầm - Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải.

- Đoạn từ Km301+00 - Km318+00 (L=17,0km): Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng giao thông 5 - Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế cầu lớn hầm - Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế giao thông vận tải 4.

- Đoạn từ Km318+00 - Km337+478,11 (L=19,47811km): Tổng Công ty tư vấn thiết kế giao thông vận tải - CTCP.

6. Nội dung phương án cấm cọc mốc lộ giới

Phạm vi cấm cọc mốc lộ giới theo chiều dài tuyến là 49,018km (Điểm đầu Km288+460 tại hầm Tam Điệp thuộc xã Hà Long, huyện Hà Trung là ranh giới giữa tỉnh Ninh Bình và Thanh Hóa; điểm cuối Km337+478,11 tại xã Tân Phúc, huyện Nông Cống khớp nối với dự án thành phần đoạn Quốc lộ 45 - Nghi Sơn); phạm vi cấm cọc mốc lộ giới theo chiều ngang tuyến có quy mô mặt cắt ngang giai đoạn hoàn chỉnh 06 làn xe với chiều rộng nền đường $B_n=32,5m$, cụ thể:

6.1. Đối với phần đường, cống, cầu cạn và hầm

a) Vị trí cấm cọc theo chiều ngang

- Đối với tuyến chính: Phạm vi cấm cọc từ đất của đường bộ (từ cọc GPMB) ra mỗi bên 17m (nếu tính từ chân taluy nền đường đắp, đỉnh taluy nền đường đào, mép ngoài công trình là 20m); trường hợp các đoạn có đường gom, căn cứ vào cấp kỹ thuật của đường gom để xác định hành lang an toàn theo quy định, nhưng không được nhỏ hơn 20m tính từ mép chân taluy nền đường đắp, đỉnh taluy nền đường đào, mép ngoài công trình đường cao tốc. Riêng nhánh N1 trong nút giao Gia Miêu, phạm vi cấm mốc lộ giới phía trái tuyến trùng phạm vi giải phóng mặt bằng phía Đông khu tái định cư Gia Miêu.

- Đối với đoạn Quốc lộ 217B (từ Km3+627,63 - Km5+210,89) giao cắt với cao tốc tại Km295+500 thuộc nút giao liên thông Gia Miêu và tuyến nối Quốc lộ 45 với Quốc lộ 47 thuộc nút giao liên thông Đông Khê, phạm vi cấm cọc mốc lộ giới theo chiều ngang tuyến theo quy mô đường cấp III đồng bằng theo TCVN 4054:2005, từ đất của đường bộ (từ cọc GPMB) ra mỗi bên 13m (nếu tính từ chân taluy nền đường đắp, mép ngoài công trình là 15m).

- Đối với cầu Đồng Tiến tại Km333+550 qua khu đô thị Gôm phạm vi cấm cọc từ mép ngoài cùng của cầu ra mỗi bên 10m.

b) Vị trí cấm cọc theo chiều dọc: Đối với các đoạn tuyến qua khu đông dân cư và trong đường cong khoảng cách trung bình 100m/cọc; đối với các đoạn tuyến trên đường thẳng, qua vùng đồng ruộng, đồi thấp, ngoài khu dân cư khoảng cách trung bình 400m/cọc.

6.2. Đối với cầu vượt sông

- Vị trí cấm cọc theo chiều ngang cầu: Phạm vi cấm cọc từ mép ngoài cùng công trình ra mỗi bên 153m đối với cầu có chiều dài lớn hơn 300m; ra mỗi bên 103m đối với cầu có chiều dài từ (60-300)m; ra mỗi bên 53m đối với cầu có chiều dài nhỏ hơn 60m.

- Vị trí cấm cọc theo chiều dọc cầu: Phạm vi cấm cọc tính từ đuôi mỏ ra mỗi bên 50m đối với cầu có chiều dài lớn hơn 60m và 30m đối với cầu có chiều dài nhỏ hơn 60m.

6.3. Quy cách cọc Mốc lộ giới: Theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT và các quy định hiện hành, cụ thể:

- Cọc bằng BTXM M200 đúc sẵn kích thước (20x20x100)cm; phần đầu cọc mỗi cạnh vát 10°, thân cọc chôn dưới đất sâu 50cm; phần từ đỉnh cọc xuống 10cm sơn đỏ 2 lớp, 40cm thân cọc nổi phía trên (bao gồm cả bộ) sơn trắng 2 lớp.

- Bộ cọc bằng BTXM M150 đổ tại chỗ kích thước (40x40x60)cm.

- Mặt trước cọc (phía quay ra đường) ghi chữ “MỐC LỘ GIỚI”, chữ chìm, nét chữ màu đỏ cao 6cm, rộng 1cm, sâu vào bê tông (3-5)mm.

- Mặt hai bên theo chiều xe chạy ghi tên cọc và lý trình bằng sơn đỏ.

6.4. Khối lượng: Tổng số cọc mốc lộ giới của đoạn tuyến là 592 cọc; trong đó:

- Đoạn từ Km288+460 - Km301+00 : 139 cọc.
- Đoạn từ Km301+00 - Km318+00 : 131 cọc.
- Đoạn từ Km318+00 - Km337+478,11 : 322 cọc.

(Chi tiết có hồ sơ thiết kế kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án Thăng Long - Bộ Giao thông vận tải

- Chỉ đạo các đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ theo nội dung được phê duyệt, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ thiết kế phương án cấm cọc mốc lộ giới xác định hành lang an toàn đường bộ cao tốc đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 từ Km288+460 - Km337+478,11; triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của dự án và các quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Trong quá trình thực hiện cấm cọc mốc lộ giới ngoài hiện trường phải tổ chức giám sát chặt chẽ, đảm bảo cọc mốc lộ giới phải được cắm thẳng đứng và đúng tọa độ thiết kế; trường hợp gặp chướng ngại vật (ao, hồ, công trình...) có thể dịch cọc theo chiều dọc tuyến sang vị trí lân cận, nhưng phải ghi chú rõ phạm vi dịch chuyển trên cọc và lập hồ sơ hoàn công theo tọa độ thực tế.

- Sau khi hoàn thành công tác cấm cọc, có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hồ sơ hoàn công công tác cấm cọc mốc lộ giới và hệ thống cọc mốc lộ giới ngoài hiện trường cho UBND các xã có tuyến đường đi qua quản lý, bảo vệ phạm vi hành lang an toàn đường bộ đã được cấm mốc lộ giới; bàn giao 01 bộ hồ sơ hoàn công cho Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa và cơ quan quản lý đường bộ để quản lý, theo dõi theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có điều chỉnh giải pháp thiết kế làm ảnh hưởng đến phạm vi xây dựng của dự án so với hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt, có trách nhiệm cập nhật, xác định lại hành lang an toàn đường bộ các vị trí thay đổi, điều chỉnh và lập hồ sơ hoàn công bổ sung, điều chỉnh bàn giao cho các cơ quan quản lý nêu trên.

2. UBND: các huyện Hà Trung, Vĩnh Lộc, Yên Định, Thiệu Hóa, Đông Sơn, Triệu Sơn, Nông Cống và thành phố Thanh Hóa.

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án Thăng Long - Bộ Giao thông vận tải để tổ chức công bố, công khai hồ sơ thiết kế phương án cấm cọc mốc lộ giới sau khi được phê duyệt; chỉ đạo UBND các xã có tuyến đường đi qua phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức cấm cọc mốc lộ giới ngoài thực địa.

- Chỉ đạo UBND các xã có tuyến đường đi qua thực hiện quản lý, bảo vệ phạm vi hành lang an toàn đường bộ đã được cấm mốc lộ giới; phối hợp với đơn vị quản lý đường bộ thường xuyên kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các

hành vi lấn, chiếm và sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ để lập biên bản xử lý theo thẩm quyền; thực hiện các nội dung khác theo quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường bộ, đặc biệt là việc giao đất, cấp Giấy phép xây dựng dọc theo đường bộ cao tốc; cập nhật, trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh lại kế hoạch sử dụng đất (nếu có sự thay đổi so với kế hoạch đất đã được phê duyệt); thực hiện các nội dung khác theo quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm: Tuân thủ các quy định về bảo vệ hành lang an toàn đường bộ cao tốc khi tham mưu, đề xuất phê duyệt quy hoạch, xây dựng các công trình, các khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư, khu thương mại dịch vụ dọc theo đường bộ cao tốc.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện: Hà Trung, Vĩnh Lộc, Yên Định, Thiệu Hóa, Đông Sơn, Triệu Sơn, Nông Cống và thành phố Thanh Hóa; Giám đốc Ban Quản lý dự án Thăng Long; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Bộ Giao thông vận tải (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm